

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 5306/2024/QĐST-HNGĐ TP. Thủ Đức, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1907/2024/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc: “Ly hôn” giữa:

1/ Nguyên đơn: bà Trần Thị X – sinh năm 1999

Địa chỉ: số H đường N, khu phố B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bị đơn: ông Nguyễn Tiến D – sinh năm 1994

Thường trú: số C đường F, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí Toà án năm 2015.

Căn cứ giấy chứng nhận ký kết hôn số 68 ngày 22/7/2022 tại UBND phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1-/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trần Thị X và ông Nguyễn Tiến D.

2-/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trần Xuân H, sinh ngày 06/02/2023. Bà Trần Thị X và ông Nguyễn Tiến D thống nhất thỏa thuận giao con chung cho bà Trần Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Nguyễn Tiến D cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Thị X nếu ông Nguyễn Tiến D chưa thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

Về tài sản chung và nợ chung: cả hai xác định không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, bà Trần Thị X tự nguyện chịu. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà X đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 43194 ngày 23/9/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thủ Đức. Trả lại cho bà Trần Thị X số tiền 150.000 đồng.

3-/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận :

- VKSND TP . Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Chi cục THA DS. TPTĐ;
- TAND TP. HCM;
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thị Thu Thảo